

Số: **123/2019/QĐST-HNGĐ**

Sơn Trà, ngày 19 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị H. Sinh năm: 1990. Nghề nghiệp: Buôn bán. Nơi ĐKKHKT: Số 24 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 21 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Lê H. Sinh năm: 1988. Nghề nghiệp: Công nhân. Địa chỉ : Số 24 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H. (Do chấp nhận sự thuận tình ly hôn của bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 222, quyển số 02/2012 ngày 21 tháng 9 năm 2012 do

UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung : Giao con Bùi Minh K sinh ngày 02/02/2013 cho ông Bùi Lê H trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H xác định không có nợ chung.

- Về Án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng bà Trần Thị H và ông Bùi Lê H phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 0008014 ngày 07/8/2019. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

HỒ THỊ MỸ DUNG